

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-KĐCLGDTL ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức đối với hình thức đào tạo chính quy và tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành như sau: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 45/50 tiêu chí (chiếm 90%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (*Chi tiết trong Phụ lục I*). Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đạt yêu cầu về chất lượng theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kiến nghị Trường Đại học Nguyễn Tất Thành thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (*Chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- GD TTKĐCLGD Thăng Long;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐH Nguyễn Tất Thành;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Phụng

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,67	4	66,67
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	3			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,00
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
3,90	45	90

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số **13** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực (CTĐT) của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, giai đoạn 2017 - 2022 cho thấy những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT được xây dựng đúng quy trình, phù hợp với yêu cầu cơ bản của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, được định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào các năm 2017, 2018, 2020. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần được rà soát, cải tiến, cập nhật, công bố công khai dưới nhiều hình thức. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của CĐR. Triết lý và mục tiêu giáo dục của Nhà trường được tuyên bố rõ ràng, được phổ biến tới các bên liên quan và được giảng viên và người học hiểu rõ và thực hiện. Tổ hợp các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá đối với hình thức đào tạo chính quy đa dạng, linh hoạt, giúp người học chủ động tích lũy, hình thành năng lực làm việc nhằm đạt được CĐR. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ được quy hoạch, phát triển theo Chiến lược phát triển Trường trong từng giai đoạn. Đề án vị trí việc làm và kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xây dựng và thực hiện. Năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên hỗ trợ được đánh giá theo kết quả thực hiện qua hệ thống các tiêu chí (KPIs). Chính sách, tiêu chí và phương pháp tuyển sinh chính quy được xác định rõ ràng và cụ thể trong từng năm học, được công bố công khai, được rà soát, đánh giá, cập nhật hằng năm. Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học chính quy được triển khai thường xuyên và có hiệu quả cao. Kết quả học tập và rèn luyện của người học chính quy được giám sát chặt chẽ qua hệ thống cố vấn học tập và phần mềm quản lý học tập. Cơ sở vật chất, thư viện, phòng làm việc, phòng thực hành chuyên môn, hệ thống công nghệ thông tin tại cả 03 cơ sở đào tạo của Trường đều đáp ứng yêu cầu của hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của CTĐT. Các dịch vụ y tế, an ninh, cảnh quan môi trường bảo đảm các tiêu chuẩn hiện hành. Hệ thống và cơ chế thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được quy định cụ thể, rõ ràng và được thực hiện thường xuyên trong chu kỳ đánh giá nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng. Người học chính quy hài lòng ở mức độ cao về các dịch vụ hỗ trợ và cơ sở vật chất của Trường; tỷ lệ tốt nghiệp và có việc làm phù hợp rất cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Khoa Quản trị kinh doanh cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Nhà trường cần xác định mục tiêu CTĐT, CĐR mang tính đặc thù của ngành Quản trị nhân lực, bám sát các yêu cầu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm được quy định tại Khung trình độ quốc gia Việt Nam, phù hợp với nhu cầu về nguồn nhân lực của địa phương, khu vực, phù hợp các loại hình doanh nghiệp trong và ngoài nước.

2. Nhà trường cần ban hành văn bản quy định về việc thiết kế, phát triển CTĐT; quy trình rà soát, chỉnh sửa bổ sung và hướng dẫn sử dụng Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần để các đơn vị thực hiện đồng bộ, cùng tiến độ với CTĐT; cập nhật và hoàn thiện ma trận liên kết giữa mục tiêu, CĐR của CTĐT và CĐR của các học phần.

3. Nhà trường cần quy định, hướng dẫn việc đánh giá sự phù hợp giữa phương pháp dạy, học và phương pháp kiểm tra đánh giá với CĐR của các học phần và CĐR của CTĐT; sắp xếp các học phần và các khối học phần bảo đảm tính logic; thực hiện đối sánh, liên kết các khối kiến thức trong chương trình dạy học với CĐR của CTĐT để đánh giá mức độ đóng góp của từng học phần, khối học phần vào CĐR của CTĐT.

4. Nhà trường cần xây dựng tài liệu hướng dẫn phương pháp, cách thức chuyển tải mục tiêu, triết lý giáo dục vào các hoạt động của Nhà trường trong đó có hoạt động xây dựng CĐR, phát triển CTĐT, xây dựng đề cương chi tiết học phần, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá cho các CTĐT nói chung, trong đó có ngành Quản trị nhân lực. Cần tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong quá trình đào tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương pháp dạy - học hiện đại, đánh giá hoạt động tự học, chú trọng phát triển kỹ năng mềm, tính chủ động, tự tin của người học.

5. Nhà trường cần ban hành hướng dẫn thiết kế, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, đa dạng hoá phương pháp đánh giá và sử dụng phương pháp thích hợp để đánh giá mức độ đạt được mỗi CĐR của CTĐT; rà soát các quy định về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học, định kỳ đánh giá độ tin cậy, độ chính xác của phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá nhằm đo lường mức độ đạt được CĐR của học phần và CĐR của CTĐT; tăng cường năng lực cho giảng viên trong xác định phương pháp kiểm tra đánh giá theo CĐR.

6. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên làm căn cứ cho Khoa xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự; phân tích sâu yêu cầu phát triển quy mô, ngành nghề đào tạo và định hướng phát triển tương lai của Trường để làm cơ sở định hướng nhu cầu phát triển cá nhân các giảng viên của CTĐT; tăng cường hợp tác quốc tế và có giải pháp gia tăng số lượng và chất lượng các công bố khoa học; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị nhân lực.

7. Nhà trường cần rà soát danh mục vị trí việc làm, xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp với chiến lược phát triển Trường; rà soát và có chính sách bồi dưỡng tăng cường năng lực đội ngũ nhân viên để đáp ứng tốt hơn các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; rà soát, cập nhật, bổ sung Quy chế tuyển dụng, bổ nhiệm và điều chuyển nhân viên hỗ trợ,

Quy định về công tác thi đua khen thưởng nhằm tạo động lực, khuyến khích, động viên nhân viên để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; xây dựng kế hoạch đào tạo dài hạn, trung hạn cho cán bộ, nhân viên của Trường.

8. Nhà trường cần khảo sát và thu thập thông tin thị trường lao động để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp; tách các số liệu, kết quả khảo sát, phân tích theo từng ngành đào tạo/khóa đào tạo để đối sánh giữa các ngành/các khóa; tổ chức tổng kết, xác định nguyên nhân dẫn đến tình trạng tốt nghiệp không đúng hạn làm căn cứ để xây dựng chính sách hỗ trợ người học; thường xuyên lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường.

9. Nhà trường cần có phương án mở rộng diện tích để bảo đảm đầy đủ diện tích làm việc cho cán bộ quản lý, giảng viên và cho hoạt động y tế theo quy định hiện hành; có kế hoạch bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo bắt buộc trong đề cương chi tiết học phần và nguồn học liệu khác theo yêu cầu của CTĐT; đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tốc độ đường truyền, nâng cấp một số máy tính ở phòng thực hành, một số phần mềm chuyên dụng; tăng cường khảo sát kỹ thuật viên, giảng viên về mức độ đáp ứng của hệ thống trang thiết bị, thực hành.

10. Nhà trường cần xây dựng, ban hành quy định về quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các văn bản quản lý, điều hành các hoạt động của Trường, trong đó có quy trình thiết kế, phát triển CTĐT; tổ chức rà soát, đánh giá thường xuyên các quy định/quy trình để cải tiến, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tách bạch kết quả đánh giá môn học, đánh giá giảng viên, mức độ đáp ứng và kết quả cải tiến các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ cụ thể cho từng CTĐT; mở rộng đối tượng khảo sát, quan tâm tới ý kiến của cán bộ, giảng viên, nhân viên và cựu người học.

11. Nhà trường cần nâng cao chất lượng phân tích, đối sánh, tìm nguyên nhân người học chậm tốt nghiệp, thôi học để có các biện pháp hiệu quả hỗ trợ họ rút ngắn thời gian tốt nghiệp; đổi mới nội dung khảo sát việc làm sau tốt nghiệp để làm cơ sở đổi mới CTĐT, gia tăng tỷ lệ người học tốt nghiệp tự tạo việc làm và việc làm đúng ngành nghề được đào tạo; đẩy mạnh và có định hướng dài hạn về nghiên cứu khoa học của sinh viên gắn với việc hiện thực hóa Sứ mạng của Nhà trường; chú trọng việc phân tích tương quan giữa các khảo sát khác nhau để đưa ra đánh giá khoa học, khách quan về chất lượng sinh viên tốt nghiệp CTĐT.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ đại học ngành Quản trị nhân lực. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.